

Số: 20/2024/QĐST-HNGĐ

S, ngày 11 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 403/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023, về việc “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Vũ Viết C** - Sinh năm: 1960.

Địa chỉ: Thôn Tân Bình, xã T, huyện S, tỉnh Tuyền Quang.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị X** - Sinh năm: 1960.

Địa chỉ: Thôn Tân Bình, xã T, huyện S, tỉnh Tuyền Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Vũ Viết C và bà Nguyễn Thị X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Ông Vũ Viết C và bà Nguyễn Thị X thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Quá trình chung sống, ông Vũ Viết C và bà Nguyễn Thị X có hai con chung:

+ Anh Vũ Viết P – Sinh năm: 1988.

+ Chị Vũ Thị L – Sinh năm: 1992.

Anh P và chị L đều đã trưởng thành, đủ 18 tuổi, có khả năng lao động bình thường nên ông C và bà X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung và công nợ:** Ông Vũ Viết C và bà Nguyễn Thị X cùng xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn đối với ông Vũ Viết C và bà Nguyễn Thị X (Ông C, bà X là người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Vân Sơn (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Việt Cường